

Số: 3460/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 10 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu vốn đầu tư công năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 3449/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay giao chỉ tiêu vốn đầu tư công năm 2022 cho Sở Giao thông vận tải như sau:

- 1. Tên công trình và vốn đầu tư:** Theo danh mục đính kèm.
- 2. Nguồn vốn:** Vốn ngân sách nhà nước năm 2022.

Điều 2. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022

1. Việc thực hiện đầu tư, kết thúc xây dựng đưa công trình vào khai thác sử dụng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện theo quy định hiện hành.

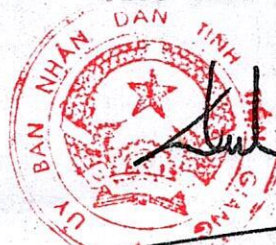
2. Định kỳ hằng tháng, quý và cả năm báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022 về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo quy định.

Điều 3: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Kho bạc Nhà nước, chủ đầu tư cùng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KTTC (G).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải

(Kế hoạch được Quyết định số 3460/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch đầu tư công năm 2022				Ghi chú
		Tổng số	Trong đó: nguồn vốn			
			Chi XDCB vốn tập trung	Vốn từ nguồn thu sử dụng đất	Vốn xã số kiến thiết	
	TỔNG CỘNG	41.500	20.000	2.000	19.500	
A	VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	41.500	20.000	2.000	19.500	
I	Giao thông	41.500	20.000	2.000	19.500	
a)	Công trình chuyển tiếp	20.000	8.000	-	12.000	
a.1	<i>Các Đường tỉnh</i>	20.000	8.000	-	12.000	
I	Cầu Vàm Cái Thia	20.000	8.000	-	12.000	Ứng Quỹ PT Đất GPMB
b)	Các cầu yếu trên các tuyến đường tỉnh và huyện	2.500	1.000	-	1.500	
*	<i>Công trình khởi công mới</i>	2.500	1.000	-	1.500	
I	Mở rộng, nâng cấp cầu Quan trên Đường huyện 35	2.500	1.000	-	1.500	
c)	Đảm bảo an toàn giao thông	6.000	3.000	-	3.000	
*	<i>Công trình chuyển tiếp</i>	2.000	1.000	-	1.000	
I	Đèn chiếu sáng trên Quốc lộ 1 qua huyện Cái Bè (đoạn Km 2004 đến Km2007+100 và đoạn Km 2017+400 đến Km2022+300)	2.000	1.000	-	1.000	
*	<i>Công trình khởi công mới</i>	4.000	2.000	-	2.000	
I	Đèn chiếu sáng trên Quốc lộ 1 đoạn từ Đường tỉnh 876 đến ranh thị xã Cai Lậy	4.000	2.000	-	2.000	
d)	Sửa chữa các công trình giao thông	13.000	8.000	2.000	3.000	
*	<i>Công trình chuyển tiếp</i>	11.000	6.000	2.000	3.000	
I	Sửa chữa mở rộng Đường tỉnh 876 từ Quốc lộ 1 đến Vĩnh Kim	2.000	1.000	-	1.000	
2	Nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 873 (Đoạn từ cầu Thành Công đến bến phà Bình Xuân)	3.000	2.000	500	500	
3	Nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 877E (Đoạn từ Đường tỉnh 877 đến bến đò Quơn Long)	2.000	1.000	500	500	
4	Mở rộng Đường tỉnh 870B đoạn từ Quốc lộ 1 đến Đường Nguyễn Công Bình	4.000	2.000	1.000	1.000	
*	<i>Công trình khởi công mới</i>	2.000	2.000	-	-	
I	Nâng cấp, mở rộng đường Chiến Thắng, xã Thanh Bình, huyện Chợ Gạo	2.000	2.000	-	-	